

Số: /BC-ĐGS-KTNS

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Giám sát về tình hình, kết quả thực hiện Hợp phần 3 thuộc Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn -Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện Quyết định số 438/QĐ-HĐND-KTNS ngày 07/5/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thành lập Đoàn giám sát về tình hình, kết quả thực hiện Hợp phần 3 thuộc Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn -Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn.

Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát cụ thể như sau:

A. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC GIÁM SÁT

Đoàn giám sát đã ban hành Kế hoạch số 440/KH-ĐGS-KTNS ngày 08/5/2024 của Đoàn Giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Lạng Sơn Giám sát về tình hình, kết quả thực hiện Hợp phần 3 thuộc Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn -Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn (viết tắt là Hợp phần 3), trong đó yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện: Văn Quan, Bình Gia, Tràng Định báo cáo kết quả thực hiện dự án khi dự án được phê duyệt đến ngày 30/4/2024 gửi Đoàn giám sát qua Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: trước ngày 20/5/2024. Cơ bản các cơ quan đã chấp hành xây dựng báo cáo gửi về Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh theo đề cương và đảm bảo thời gian theo yêu cầu (riêng UBND huyện Tràng Định chậm 20 ngày gửi báo cáo).

Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã tiến hành khảo sát thực địa các công trình tại huyện Văn Quan, làm việc với lãnh đạo UBND huyện Văn Quan và các đơn vị có liên quan; nghiên cứu báo cáo của UBND các huyện Bình Gia, Tràng Định; Ngày 11/10/2024 Đoàn giám sát đã tiến hành giám sát trực tiếp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có mời đại diện lãnh đạo UBND 03 huyện có dự án trên địa bàn tham dự).

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

I. KHÁI QUÁT CHUNG DỰ ÁN

Dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” được Thủ tướng chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1205/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ; được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc

Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu Dự án tỉnh Lạng Sơn, vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tại Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 do Sở Kế hoạch và đầu tư là chủ đầu tư, gồm 04 hợp phần, trong đó Hợp phần 3 gồm các nội dung sau:

- Cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới cơ sở hạ tầng: Đường giao thông liên xã, công trình thủy lợi nhỏ, hệ thống sân phơi,... để hỗ trợ cho chuỗi giá trị hàng hoá các sản phẩm nông nghiệp đặc thù và tiềm năng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như quế, hồi, chè.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng cho vùng rau an toàn theo tiêu chuẩn Vietgap.

- Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng cho việc phát triển vùng trồng và chế biến dược liệu.

Hợp phần 3 được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 và phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 với các thông tin như sau:

- Tên dự án: Hợp phần 3: Cơ sở hạ tầng cho chuỗi giá trị nông nghiệp - Dự án BIIG1 Lạng Sơn.

- Chủ dự án: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn.

- Mục tiêu đầu tư: sửa chữa, nâng cấp các công trình hạ tầng phục vụ hỗ trợ phát triển chuỗi giá trị hàng hoá các sản phẩm nông nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, rút ngắn khoảng cách kết nối kinh tế, nâng cao khả năng cạnh tranh vùng nhằm đáp ứng nhu cầu hiện đại hóa thị trường của nền kinh tế khu vực Đông Bắc Bộ nói chung và tỉnh Lạng Sơn nói riêng thông qua việc tăng cường chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp nông thôn (ARVC), thu hút đầu tư vào các vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh, thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hóa, góp phần quan trọng thúc đẩy liên kết kinh tế, thu hút nguồn vốn tại địa phương cho phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo trong toàn khu vực thông qua cơ chế đầu tư công và hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng.

- Tổng mức đầu tư: 16.910.178 USD (tương đương 379.464 triệu VNĐ)

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay ADB và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam, trong đó: Vốn vay ưu đãi từ ADB (ADF/COL): 15 triệu USD; Vốn đối ứng: 42,9 tỷ đồng tương đương 1,91 triệu USD.

- Thời gian thực hiện dự án: từ năm 2018 đến năm 2025

Khái quát chung về mục tiêu, nội dung và quy mô đầu tư của dự án, tổng mức đầu tư; thời gian, tiến độ của 17 công trình (*chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo*).

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

Dự án Hợp phần 3 được thực hiện từ tháng 8 năm 2017, sau hơn 7 năm triển khai thực hiện; qua 03 đơn vị là chủ đầu tư, đến nay dự án đã đạt được những kết quả như sau:

1. Kết quả thực hiện các các thủ tục pháp lý

Với vai trò là Chủ đầu tư dự án Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu

UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi; ban hành kế hoạch chiến lược phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp chủ lực tỉnh Lạng Sơn, thuộc Hợp phần 3; Phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán gói thầu Nhà thầu cung cấp dịch vụ chuỗi giá trị nông nghiệp (ARCV); Phê duyệt hồ sơ mời quan tâm và đăng tải mời quan tâm gói thầu Nhà thầu cung cấp dịch vụ chuỗi giá trị nông nghiệp (ARCV).

Với vai trò là chủ đầu tư dự án Hợp phần 3 từ tháng 8 năm 2020, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh đã hoàn thiện thương thảo và ký hợp đồng với đơn vị tư vấn Gói thầu LSCS-ARVC là Viện nghiên cứu quy hoạch nông nghiệp, nông thôn.

Với vai trò là chủ đầu tư dự án Hợp phần 3 từ tháng 6 năm 2021, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã chỉ đạo, rà soát, nghiên cứu văn kiện, các văn bản phê duyệt dự án, phối hợp với đơn vị tư vấn ARVC, nhà tài trợ ADB xác định được các công việc cần thực hiện của Hợp phần 3: đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh lại toàn bộ dự án tại Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Hợp phần 3 để phù hợp với thực tế triển khai; điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Hợp phần 3; Nghiên cứu, hoàn thiện việc sửa đổi và cập nhật, bổ sung Sổ tay hướng dẫn PAM thực hiện Hợp phần 3 phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh và được nhà tài trợ ADB có thư không phản đối vào tháng 11/2022.

1.1 Đối với 17 công trình hạ tầng phục vụ các chuỗi giá trị nông nghiệp

Tại thời điểm giám sát chủ đầu tư (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đã hoàn thành các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị đầu tư¹; thực hiện xong các thủ tục về môi trường; rà phá bom mìn, vật nổ cho các địa phương; Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình²; hoàn thành việc trích đo, cắm mốc để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng; thực hiện xong các thủ tục về chuyển chuyển đổi mục đích rừng sang mục đích khác; thực hiện nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế.

Hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu xây lắp các gói thầu LS-ARVC-W01 thi công xây lắp công trình Đường Tân Đoàn –Tràng Các –Đông Giáp, huyện Văn Quan., LS-ARVC-W02 thi công xây lắp công trình Đường Khuổi Con - Nà Nưa, xã Minh Khai - Bản Hoay, xã Hồng Thái huyện Bình Gia, LS-ARVC-W03 thi công xây lắp công trình Đường giao thông thôn Pò Kiên (ĐH01B) huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, LS-ARVC-W04 thi công xây lắp công trình thủy lợi huyện Văn Quan, Bình Gia, Tràng Định và thông báo trên hệ thống đấu thầu quốc gia³.

¹Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp hạ tầng phục vụ chuỗi giá trị nông nghiệp thuộc Hợp phần 3 (Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp) dự án BIIG1 – TDA tỉnh Lạng Sơn

² Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: Cải tạo, nâng cấp hạ tầng phục vụ chuỗi giá trị nông nghiệp thuộc Hợp phần 3 (Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp) dự án BIIG1 - Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn tại Quyết định số 175/QĐ-SNN ngày 17/5/2023

³ Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu LS-ARVC-W01 tại Quyết định số 366/QĐ-SNN ngày 15/9/2023; Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu LS-ARVC-W02 tại Quyết định số 368/QĐ-SNN ngày 15/9/2023;

1.2. Kết quả thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn Chuỗi giá trị nông nghiệp và nông thôn

Tính từ thời điểm tiếp nhận dự án đến hết tháng 4/2024, Chủ đầu tư đã tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến các gói vốn hỗ trợ như sau:

- Hoàn thành Sổ tay hướng dẫn quy trình cấp vốn và thực hiện các gói vốn cạnh tranh dự án Hợp phần 3 Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thuộc dự án BIIG1 - Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 09/6/2022. Phối hợp với đơn vị tư vấn ARVC đề xuất với nhà tài trợ ADB về việc chỉnh sửa một số nội dung trong Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án (PAM), ngày 24/11/2022 Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) đã có thư không phản đối.

- Ban hành Thông báo số 62/TB-SNN ngày 17/6/2022 về việc kêu gọi đề xuất tham gia các tiểu dự án qua các gói vốn cạnh tranh Hợp phần 3 Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp Dự án BIIG1- Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn. Thông báo đã giới thiệu khái quát về các loại gói vốn, điều kiện tiếp cận, các hạng mục chi tiêu hợp lệ, thời điểm hết hạn (30/9/2023),...

- Đã công khai tiêu chí và số điểm sơ tuyển nhanh các doanh nghiệp, nhóm sản xuất đăng ký tham gia xin hỗ trợ gói vốn cạnh tranh thuộc Hợp phần 3 Dự án BIIG1 - Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn tại Thông báo số 144/TB-SNN ngày 25/11/2022; thông báo cho các đơn vị tham gia gói vốn về hoàn thiện hồ sơ minh chứng năng lực, danh mục tài liệu minh chứng phục vụ cho công tác sơ tuyển.

2. Kết quả thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án

Các công trình thủy lợi chủ yếu thực hiện đầu tư xây dựng trên nền hiện trạng cũ, đất do UBND các xã quản lý, không phải thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; việc thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án được thực hiện ở các công trình xây dựng đường giao thông trên địa bàn 03 huyện như sau:

2.1. Kết quả giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn huyện Bình Gia

Đến thời điểm giám sát, trên địa bàn huyện Bình Gia triển khai thực hiện 01 tuyến đường giao thông công trình: Đường Khuổi Con - Nà Nưa, xã Minh Khai - Bản Hoay, xã Hồng Thái huyện Bình Gia.

UBND huyện Bình Gia đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; xây dựng kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để giải phóng mặt bằng. Kết quả đến ngày 14/10/2024, đã tổ chức kiểm kê, kiểm đếm được 76/76 hộ gia đình, cá nhân và 01/01 tổ chức (*Trường Mầm non xã Minh Khai*), với tổng diện tích kiểm đếm là 117.578,6 m². Trong đó: Diện tích thu hồi để làm đường là 84.304,0 m² (*Có 73 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức bị ảnh hưởng*). Diện tích thu hồi để làm bãi đổ thải (mới phát sinh) là 33.274,6 m² (*Có 10 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng – trong đó có 03 hộ chưa*

được phê duyệt lần nào và 07 hộ đã được phê duyệt đối với diện tích bị thu hồi để làm đường). Ban hành 02 quyết định phê duyệt phương án bồi thường với số tiền 4.395.054.000 đồng cho 73 trường hợp là các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn cả 2 xã, thu hồi diện tích 84.304,0 m². Đã chi trả 4.393.054.000đ cho 73 trường hợp là các hộ gia đình, cá nhân, bàn giao mặt bằng diện tích 84.304,0 m², đạt 100 % diện tích đã thu hồi. (Còn 01 hộ được phê duyệt **bổ sung chính sách ADB (Hộ dân tộc thiểu số bị ảnh hưởng)** chưa nhận tiền, số tiền 2.000.000 đồng – Do đi làm ăn xa (ở Cao Bằng) chưa sắp xếp được thời gian để đến nhận tiền).

2.2 Kết quả giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn huyện Văn Quan

Trên địa bàn huyện Văn Quan triển khai thực hiện 01 tuyến đường giao thông công trình: Công trình Đường Tân Đoàn - Tràng Các - Đồng Giáp, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Công trình qua địa bàn các xã Đồng Giáp, Tràng Các, Tân Đoàn với tổng diện tích thu hồi về đất khoảng 20,2ha, chiều dài tuyến khoảng 15km.

UBND huyện Văn Quan đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; xây dựng kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để giải phóng mặt bằng. Kết quả đến ngày 14/10/2024, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Văn Quan đã phối hợp với chủ đầu tư, UBND xã Tân Đoàn, Đồng Giáp thực hiện thống kê, kiểm đếm xong 220 hộ bị ảnh hưởng dự án (xã Tân Đoàn 83 hộ, xã Đồng Giáp 83 hộ, xã Tràng Các 54 hộ); ban hành thông báo thu hồi đất khoảng 14,4ha đối với 195 hộ bị ảnh hưởng dự án (xã Tân Đoàn có 74 hộ, xã Đồng Giáp có 73 hộ, xã Tràng Các 48 hộ).

2.3. Kết quả giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn Tràng Định

Trên địa bàn huyện Tràng Định thực hiện triển khai công trình: Đường giao thông thôn Pò Kiền (ĐH.01B) huyện Tràng Định có chiều dài 11,04 km. Tổng diện tích sử dụng đất cả dự án khoảng 2.6 ha.

UBND huyện Tràng Định đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; xây dựng kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để giải phóng mặt bằng. Kết quả đến ngày 14/10/2024 Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Tràng Định đã phối hợp với chủ đầu tư, UBND xã Tân Tiến thực hiện thống kê, kiểm đếm xong toàn bộ các trường hợp bị ảnh hưởng dự án (xã Tân Tiến 32 hộ; xã Chí Minh 21 hộ); UBND huyện Tràng Định đã ban hành thông báo thu hồi đất đối với 53 trường hợp bị ảnh hưởng dự án (xã Tân Tiến 31/31 hộ, 01/01 cộng đồng dân cư; xã Chí Minh 17/17 hộ 02/02 cộng đồng dân cư, xã Kim Đồng 01/01 hộ và 02/02 cộng đồng dân cư); Trung tâm phát triển quỹ đất huyện đã phối hợp với chủ đầu tư, UBND xã Tân Tiến, Chí Minh tổ chức vận động các hộ gia đình, cá nhân đồng ý bàn giao toàn bộ mặt bằng trước để chủ đầu tư thực hiện thi công xây dựng công trình. Nhân dân đã bàn giao 100% cho chủ đầu tư thực hiện thi công dự án từ ngày 13/8/2024.

3. Kết quả thực hiện dự án

3.1. Kết quả thực hiện đối với 17 công trình hạ tầng phục vụ các chuỗi giá trị nông nghiệp

- Gói thầu LS-ARVC-W01/Thi công xây lắp Công trình Đường Tân Đoàn - Tràng Các - Đồng Giáp, huyện Văn Quan: Đã bàn giao mặt bằng và thông báo khởi công từ ngày 06/11/2024, hiện nay các nhà thầu đang xây dựng lán trại và công tác chuẩn bị để thi công. Tuy nhiên chưa triển khai thi công đồng loạt do UBND huyện Văn Quan chưa hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng.

- Gói thầu LS-ARVC-W02/Thi công xây lắp Công trình Đường Khuổi Con - Nà Nưa, xã Minh Khai - Bản Hoay, xã Hồng Thái huyện Bình Gia: Đã thông báo khởi công từ ngày 05/10/2024, nhà thầu đang thực hiện xây dựng lán trại, tập kết vật liệu để triển khai; đang thực hiện đào đắp nền đường.

- Gói thầu LS-ARVC-W03/Thi công xây lắp Công trình Đường giao thông thôn Pò Kiên (ĐH01B) huyện Tràng Định: Đã khởi công từ ngày 16/8/2024, nhà thầu đã xây dựng lán trại, tập kết vật liệu để triển khai; đã bắt đầu công tác đào đắp, thi công công ngang. Đến ngày 14/10/2024 đã đào đất nền đường được 5.000/18.420m³ đạt 27%; mở san nền được 8/11km, hoàn thiện mái đào đắp khoảng 4/11km, thi công 12/27 cống thoát nước. Tổng khối lượng ước đạt khoảng 2,5/28 tỷ đồng.

- Gói thầu LS-ARVC-W04/Thi công xây lắp công trình thủy lợi huyện Văn Quan, Bình Gia, Tràng Định: Các hạng mục công trình thủy lợi (gồm 14 công trình, cụm công trình) đều thực hiện trên phạm vi công trình cũ, không có thu hồi đất. Ban quản lý dự án đã trao thầu và thông báo khởi công vào ngày 30/5/2024. Hiện nay khối lượng thi công ước đạt 7/43,9 tỷ đồng, khoảng 16 % tổng giá trị gói thầu cụ thể:

+ Huyện Văn Quan: 05/8 công trình chưa thi công⁴; đang triển khai thi công 03/8 hạng mục, khối lượng ước đạt khoảng 1 tỷ đồng⁵.

+ Huyện Tràng Định: 1/3 cụm công trình chưa thi công⁶; 2/3 cụm công trình đang thi công, khối lượng ước đạt khoảng 2 tỷ đồng⁷

+ Huyện Bình Gia: Đang triển khai 3/3 cụm công trình, khối lượng ước đạt khoảng 2 tỷ đồng, trong đó có một số hạng mục đã hoàn thành như hạng mục mương Phai Vạt xã Hưng Đạo; mương Pò Xuồng xã Hồng Phong. Tuy nhiên, một số hạng mục chưa được triển khai như: xây dựng đập mương Khi Căng xã Hoa Thám.

⁴ Mương Cốc Muồng – Nà Mu, thôn Bản Tằng Xã Lương Năng, huyện Văn Quan; Mương Cốc Muồng – Nà Khuông, thôn Đoàn Kết xã Lương Năng, huyện Văn Quan; Mương Nà Cài, thôn Bản Hèo Xã Trấn Ninh, huyện Văn Quan; Mương Phai Lòi – Nà Dài, thôn Bản Kinh xã Lương Năng, huyện Văn Quan; Mương Máy Sát, thôn Bản Noóc xã An Sơn, huyện Văn Quan

⁵ Bê tông hóa tuyến mương dọc đường TL239 từ ao số 1 xuống khu vực Phố Ba Xã, xã Tân Đoàn huyện Văn Quan; Đập Mạ Lăn, thôn Bản Châu Xã Lương Năng, huyện Văn Quan; Đập, mương Khun Pán, thôn Đoàn Kết Xã Khánh Khê, huyện Văn Quan

⁶ Mương Cô Siu, xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định

⁷ Sửa chữa mương chính từ Hồ Cao Lan Xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định; Hồ chứa nước Slam Kha, Xã Đè Thám, huyện Tràng Định

3.2. Kết quả thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn Chuỗi giá trị nông nghiệp và nông thôn

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn, Chủ đầu tư đã ban hành các văn bản đề kêu gọi đề xuất tham gia các tiểu dự án qua các gói vốn cạnh tranh Hợp phần 3 Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp Dự án BIIG1- Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn. Tổ chức hội thảo, tuyên truyền, giới thiệu hướng dẫn quy trình cấp vốn và thực hiện các gói vốn cạnh tranh (*đầu tư cho các tác nhân tư nhân*) thuộc hợp phần 3 tại 04 huyện, thành phố: Văn Quan, Bình Gia, Tràng Định và TPLS.

Tổ chức rà soát, khảo sát, đánh giá thực hiện sơ tuyển 03 đợt, đánh giá sàng lọc các Doanh nghiệp/Hợp tác xã quan tâm tới các gói vốn cạnh tranh phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp⁸; kết quả đến nay đã lựa chọn được 18 đơn vị hoàn thành sơ tuyển (*theo Sổ tay cấp vốn và thực hiện dự án*). Trong đó, có 02 doanh nghiệp và 16 HTX⁹. Các doanh nghiệp, HTX hiện nay đang tập trung hoàn thiện lập hồ sơ dự án và Kế hoạch sản xuất kinh doanh để trình Hội đồng thẩm định các gói vốn theo quy định dự án. Đồng thời Chủ đầu tư tiếp tục phối hợp cùng đơn vị tư vấn ARVC hướng dẫn 08 đơn vị (*02 Công ty và 06 HTX*)¹⁰ lập hồ sơ tham gia sơ tuyển các gói vốn cạnh tranh. Dự kiến đến hết năm 2023 chỉ có khả năng xem xét hồ sơ cấp vốn cho tối đa 03 đơn vị và thực hiện cam kết đầu tư các gói vốn hỗ trợ.

Làm việc với các đơn vị qua vòng sơ tuyển (*02 đợt với 16 đơn vị*) để trao đổi, hướng dẫn thực hiện các bước tiếp theo nhằm tiếp cận các gói vốn; đồng thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để cùng phối hợp, tháo gỡ. Hoàn thành công tác tổ chức Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm tìm kiếm thị trường và kết nối tiêu thụ sản phẩm giữa các đơn vị sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài tỉnh (*thành phần tham gia là các đơn vị qua sơ tuyển và các DN/HTX có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất, xúc tiến thương mại*).

Phối hợp với đơn vị tư vấn ARVC tổ chức đi thực địa tại các đơn vị tham gia gói vốn cạnh tranh để khảo sát, xác minh thông tin phục vụ công tác sơ tuyển nhanh (bước 1) và hướng dẫn các đơn vị hoàn thiện hồ sơ pháp lý, các thủ

⁸ Lũy kế đến nay có 15 doanh nghiệp và 34 HTX tham gia tiếp cận gói vốn

⁹ Các doanh nghiệp/HTX đã hoàn thành bước sơ tuyển: (i) Công ty cổ phần sản xuất và xuất khẩu Quế Hôi Việt Nam; (ii) Công ty TNHH MTV XNK nông lâm sản Đông Bắc. Các HTX: (1) Hợp tác xã Trân Quý, Văn Quan; (2) Hợp tác xã rau sạch an toàn Phai Xá, Văn Quan; (3) Hợp tác xã Tổng hợp Tiến Đạt Diềm He Văn Quan; (4) Hợp tác xã Thuận Phát - Tràng Phái, Văn Quan; (5) Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp An Sơn, Văn Quan; (6) Hợp tác xã dịch vụ hữu cơ Văn Quan; (7) HTX SX và DV nông nghiệp Hôi, Quế, Thạch Bình Gia; (8) HTX SX và DV nông nghiệp hoa hữu cơ Bình Gia; (9) HTX Sản xuất và Dịch vụ Nông nghiệp Quế - Thạch Tân Hòa; (10) Hợp tác xã Thạch đen Hồng Nhung, Tràng Định; (11) Hợp tác xã nông lâm sản Tuấn Vũ Tràng Định; (12) Hợp tác xã sản xuất dịch vụ nông lâm sản Bán Quyền Tràng Định; (13) Hợp tác xã Nông lâm nghiệp Đại Đông Tràng Định; (14) HTX Nông sản sạch Tràng Định (15) HTX thạch đen Otradi Tràng Định; (16) HTX Thạch đen Thanh Tâm Tràng Định.

¹⁰ Các doanh nghiệp/HTX đang lập hồ sơ: (1) Công ty TNHH thương mại Xuất Nhập khẩu Cự Hiên Vĩnh Việt Nam; (2) Công ty TNHH sản xuất và đầu tư XNK Đức Quý (3) HTX chế biến Thạch đen hữu cơ Tràng Định; (4) HTX Nông nghiệp xanh Lạng Sơn; (5) HTX Nông sản sạch Lạng Sơn; (6) Hợp tác xã Nông lâm nghiệp phụ nữ thôn Nà Pái huyện Bình Gia (7) HTX Minh Dương huyện Văn Quan, (8) Hợp tác xã Đức Thắng LS.

tục về môi trường,... nhằm đáp ứng yêu cầu tiếp nhận các nguồn vốn hỗ trợ. Thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo đơn vị tư vấn ARVC chủ động làm việc, hướng dẫn các DN/HTX tham gia tiếp cận dự án cũng như hoàn thiện hồ sơ các bước tiếp theo để đủ điều kiện nhận các gói vốn hỗ trợ.

3.3. Kết quả giải ngân vốn

Kế hoạch vốn giao năm 2024 (kể cả vốn kéo dài năm 2023) là: 20.876 triệu đồng (vốn ngân sách địa phương); Kế hoạch vốn đã bố trí từ khi khởi công đến nay: 119.864 triệu đồng (vốn ADB là 82.339,0 triệu đồng và vốn đối ứng là 37.525 triệu đồng).

Lũy kế khối lượng thực hiện: Tổng khối lượng công việc ước thực hiện từ đầu dự án đến hết 30/9/2024 đạt 59.023/379.464 triệu đồng, đạt 15,6% tổng mức đầu tư Hợp phần 3¹¹. Kết quả giải ngân trong năm 2024 đến hết 30/9/2024 đạt 6.056/20.876 triệu đồng, đạt 29% kế hoạch vốn năm 2024 (toàn bộ là vốn đối ứng). Tổng vốn giải ngân từ đầu dự án đến hết 30/9/2024 đạt 23.643/379.464 triệu đồng, đạt 6,2% tổng mức đầu tư Hợp phần 3¹².

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư dự án từ 6/2021; đã thành lập ban quản lý dự án¹³, ban hành quy chế hoạt động của Ban QLDA; giao 01 lãnh đạo sở làm giám đốc Ban Quản lý dự án trực tiếp chỉ đạo việc triển khai thực hiện dự án; chủ trì, tổ chức họp phân công và có Thông báo kết luận giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí lãnh đạo Ban và các thành viên để thực hiện nhiệm vụ; đồng thời giao cho Ban QLDA ban hành thông báo phân công nhiệm vụ từ thành viên theo yêu cầu của công việc¹⁴. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện Nghiên cứu văn kiện, các văn bản phê duyệt dự án; đã chủ động tham mưu UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh lại toàn bộ dự án¹⁵ để phù hợp với thực tế triển khai; trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Hợp phần 3 tại để có cơ sở triển khai các công việc. Nghiên cứu, hoàn thiện việc sửa đổi và cập nhật, bổ sung Sổ tay hướng dẫn PAM thực hiện Hợp phần 3 phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh; hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư 17 công trình hạ tầng phục vụ các chuỗi giá trị nông nghiệp.

¹¹ Vốn vay ADB: 12.000/336.564 triệu đồng, đạt 3,6%; Vốn đối ứng 40.223/42.900 triệu đồng, đạt 93,8%.

¹² Vốn vay ADB: 3.039,4/336.564 triệu đồng, đạt 0,9%. Vốn đối ứng: 20.603/42.900 triệu đồng, đạt 48%.

¹³ Quyết định 296/QĐ-SNN ngày 16/7/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lạng Sơn về việc Thành lập Ban quản lý dự án Hợp phần 3 Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thuộc dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn - Tiêu dự án tỉnh Lạng Sơn;

¹⁴ Ban QLDA có thông báo số 01/TB-BQLDA ngày 06/8/2021, số 23/TB-DAHP3 ngày 03/3/2023 của Giám đốc Ban QLDA; Sở có Thông báo số 11/TB-SNN ngày 09/02/2023;

¹⁵ Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Hợp phần 3: Cơ sở hạ tầng cho chuỗi giá trị nông nghiệp thuộc dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn”- Tiêu Dự án tỉnh Lạng Sơn, vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)

Thường xuyên đi kiểm tra thực địa việc triển khai dự án; phối hợp với UBND các huyện Bình Gia, Tràng Định, Văn Quan hoàn thành công tác kiểm đếm phục vụ công tác Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để triển khai thi công các tuyến đường giao thông; chủ động phối hợp các cơ quan liên quan để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc.

Hoàn thành các văn bản hướng dẫn; tổ chức rà soát, sở tuyển lựa được 18 đơn vị hoàn thành sơ tuyển (*theo Sổ tay cấp vốn và thực hiện dự án*) trong đó, có 02 doanh nghiệp và 16 HTX; tổ chức tập huấn, hướng dẫn các doanh nghiệp hợp tác xã hoàn thiện hồ sơ tham gia dự án; tiếp tục hoàn thiện kế hoạch kinh doanh và hồ sơ minh chứng trình cấp có thẩm quyền đánh giá. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khách quan tới thời điểm hiện tại chưa có doanh nghiệp hợp tác xã nào được phê duyệt gói vốn hỗ trợ. Chủ động tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh báo cáo các vướng mắc khi thực hiện các gói vốn cạnh tranh và trực tiếp làm việc với Bộ Tài chính (*Cục Quản lý nợ và TCĐN*) để tháo gỡ vướng mắc khi triển khai. Hiện nay Cục Quản lý nợ và TCĐN tiếp tục có văn bản gửi UBND tỉnh đề nghị làm rõ thêm một số nội dung, Sở đã giao ban QLDA nghiên cứu và tham mưu bổ sung.

Kết quả triển khai, thực hiện dự án trong Quý II và Quý III năm 2024 đã đạt được nhiều kết quả tích cực; 02 công trình về đường giao thông đã cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao 100% diện tích mặt bằng cho chủ đầu tư (*thời điểm báo ngày 30/4/2024, chưa có kết quả bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư*); không lượng thi công, tiến độ giải ngân vốn được quan tâm đẩy nhanh; Tổng khối lượng công việc ước thực hiện từ đầu dự án đến hết 30/9/2024 đạt 59.023/379.464 triệu đồng, đạt 15,6% tổng mức đầu tư, tăng 6,2% so với thời điểm báo cáo số liệu đến ngày 30/4/2024 (*Tổng khối lượng công việc ước thực hiện từ đầu dự án đến hết 30/4/2024 đạt 35.873/379.464 triệu đồng, đạt 9,4% tổng mức đầu tư*). Kết quả giải ngân trong năm 2024 đến hết 30/9/2024 đạt 6.056/20.876 triệu đồng, đạt 29% kế hoạch vốn năm 2024 tăng 25% so với thời điểm báo cáo số liệu đến ngày 30/4/2024 (*kết quả giải ngân trong năm 2024 đến ngày 30/4/2024 là 833/20.876 triệu đồng đạt 4%*). Lũy kế kết quả giải ngân: Tổng vốn giải ngân từ đầu dự án đến hết 30/9/2024 đạt 23.643/379.464 triệu đồng, đạt 6,2% tổng mức đầu tư Hợp phần.

2. Hạn chế, khó khăn

- Dự án được phê duyệt từ năm 2017 đến nay đã hơn 7 năm triển khai thực hiện, qua nhiều chủ đầu tư, đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án; Dự án triển khai chậm so với hiệp định đã ký nên phải thực hiện trình tự thủ tục gia hạn hiệp định (*Hiệp định vay hết hạn vào tháng 9/2023, nhưng đến tháng 01/2024 mới được phê duyệt gia hạn hiệp định vay, đến nay chưa được phê duyệt kéo dài thời gian bố trí kế hoạch vốn NSTW*).

Dự án được chuyển tiếp qua 03 Chủ đầu tư (gồm Sở Kế hoạch đầu tư thực hiện từ năm 2017 đến tháng 8/2020, Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh từ tháng 8/2020-tháng 6/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT từ tháng 7/2021- đến nay); các đơn vị tư vấn tham gia dự án (*Đơn vị tư vấn ARVC; Đơn vị tư vấn hỗ trợ khoản*

vay LIC) được tuyển chọn từ các chủ đầu tư trước (*Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh*); các cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện qua quá trình thay đổi nhiều lần nên còn lúng túng, chưa xác định hết được các nhiệm vụ, chưa lường hết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện dẫn đến tiến độ thực hiện chậm chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Việc triển khai thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án còn chậm do các quy trình thủ tục về công tác lập hồ sơ mời thầu, lựa chọn nhà thầu xây lắp, nhà thầu tư vấn giám sát đều phải thực hiện theo quy trình, quy định của của nhà tài trợ ADB nên mất nhiều thời gian; khi triển khai thực hiện dự án phải điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất do chưa phù hợp với quy hoạch; một số thủ tục chậm thực hiện như việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Cải tạo, nâng cấp hạ tầng phục vụ chuỗi giá trị nông nghiệp thuộc Hợp phần 3 (Cơ sở hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp) dự án BIIG1 - Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm 2023, nhưng đến 29/6/2024 UBND tỉnh mới ban hành Quyết định); việc triển khai thực hiện các thủ tục trích đo bản đồ địa chính của chủ đầu tư còn chậm...

- Công tác giải phóng mặt bằng của dự án trên địa bàn các huyện còn chậm, nhất là UBND huyện Văn Quan, đến thời điểm Đoàn giám sát, chưa có mặt bằng bàn giao cho chủ đầu tư. Công tác giải phóng mặt bằng chậm trách nhiệm thuộc về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện Bình Gia, Văn Quan, Tràng Định (các dự án được phê duyệt quyết định đầu tư từ tháng 10/2022 nhưng đến tháng 6 năm 2023, Ban quản lý dự án mới có văn bản triển khai đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, trích đo địa chính¹⁶).

Tại thời điểm Đoàn giám sát, UBND các huyện Bình Gia, Tràng Định đã bàn giao 100% mặt bằng cho chủ đầu tư nhưng chưa hoàn thành các thủ tục về giải phóng mặt bằng như: chưa phê duyệt phương án bồi thường chính thức, quá trình thực hiện vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc đối với các công trình, kiến trúc phục vụ sản xuất nông nghiệp bị ảnh hưởng bởi công trình (*chuồng trại chăn nuôi, bể chứa nước, nhà kho để dụng cụ sản xuất nông nghiệp, kè đá bờ ao, bờ ruộng, bờ vườn; tường rào xây bằng gạch, đá trên bờ các thửa đất nông nghiệp để làm ranh giới; Nhà ở xây dựng trên đất nông nghiệp...* việc triển khai thực hiện xác định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất chậm.

- Khối lượng, tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư còn chậm; kết quả giải ngân vốn chủ yếu là từ nguồn vốn đối ứng của tỉnh; Nguồn vốn ODA chưa được trung ương phân bổ; việc giải ngân các hạng mục hỗ trợ đầu tư tư nhân; các doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục hồ sơ pháp

¹⁶ Văn bản số 1321/SNN-HAHP3 ngày 16/6/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phối hợp tạo điều kiện cho đơn vị tư vấn triển khai đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, trích đo địa chính công trình thuộc Hợp phần 3 dự án BIIG1 - Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn (Hạng mục: Đường Khuổi Con-Nà Nưa, xã Minh Khai-Bản Hoay, xã Hồng Thái huyện Bình Gia).

lý (nhất là việc hoàn thiện hồ sơ minh chứng cho các hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất).

- Vai trò hỗ trợ của đơn vị tư vấn ARVC còn hạn chế, chỉ dừng lại ở mức xem xét, hướng dẫn, hỗ trợ cho các đơn vị tham gia hoàn thiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh; chưa tư vấn hỗ trợ các đơn vị hoàn thiện hồ sơ dự án đầu tư phát triển sản xuất làm cơ sở xem xét cấp vốn.

- Việc bố trí kinh phí cho dự án còn chậm, hiện nay dự án chưa được Trung ương giao nguồn vốn ODA; kinh phí đối ứng dự án chưa đảm bảo do khi lập tổng mức đầu tư hạ tầng công chưa chính xác (*chi phí GPMB, rà phá bom mìn,... chưa tính đúng, tính đủ*), đến nay dự án chưa được điều chỉnh chủ trương đầu tư nên chưa có cơ sở phân bổ vốn.

- Các gói vốn khi thực hiện phù hợp với Hiệp định vay vốn, Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án nhưng chưa thật phù hợp với chủ trương đầu tư đã phê duyệt tại Quyết định 1205/QĐ-TTg, cụ thể tại Điểm d) khoản 3, Điều 1 Quyết định số 1205/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Việc quản lý tài sản (vốn) sau khi hỗ trợ cho Doanh nghiệp/Nhóm sản xuất gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong các trường hợp Doanh nghiệp/Nhóm sản xuất sau vài năm hoạt động không hiệu quả hoặc bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch họa dẫn tới không có khả năng khôi phục sản xuất.

- Việc triển khai hợp đồng Tư vấn hỗ trợ khoản vay LIC còn gặp khó khăn: Hợp đồng dịch vụ tư vấn LIC (*tư vấn hỗ trợ khoản vay*) ký ngày 16/11/2018 ký giữa Ban quản lý dự Lạng Sơn (*thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư*) với Liên Danh Visud- Việt Xanh (*gọi tắt là Tư vấn LIC*) có hiệu lực từ ngày ký hợp đồng, thời gian thực hiện hợp đồng là 54 tháng. Đến thời điểm báo cáo, hợp đồng đã hết hạn vào tháng 6 năm 2023 nhưng đến nay chưa được ra hạn. Trong khi đó toàn bộ quá trình thực hiện dự án hợp phần 3 vẫn cần đơn vị tư vấn trên hộ trợ (*hỗ trợ chấm thầu, hỗ trợ hoàn thiện các báo cáo đánh giá môi trường IEE-EMP, các báo cáo giới-GAP, Báo cáo tái định cư dân tộc thiểu số,...*).

4. Nguyên nhân

4.1. Nguyên nhân chủ quan

Dự án Hợp phần 3 có các công việc lần đầu tiên được thực hiện¹⁷ ở Việt Nam nói chung và tỉnh Lạng Sơn nói riêng nên các Chủ đầu tư (*gồm Sở Kế hoạch đầu tư, Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT*), và các đơn vị tư vấn tham gia cùng các cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện còn lúng túng, chưa xác định hết được các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện dẫn đến tiến độ thực hiện và giải ngân chưa đáp ứng được yêu cầu.

Việc chậm trễ trong công tác giải phóng mặt bằng bên cạnh những nguyên nhân khách quan, còn có nguyên nhân chủ quan từ những người làm

¹⁷ Việc triển khai các gói vốn hỗ trợ cho DN/HTX tư thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất các chuỗi giá trị nông nghiệp được quy định trong Hiệp định vay vốn và trong Sổ tay quản trị dự án, tuy nhiên loại hình đầu tư này chưa được ADB thực hiện trên đất nước Việt Nam.

công tác giải phóng mặt bằng chưa thật sự quyết tâm, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

4.2. Nguyên nhân khách quan

Quy trình thủ tục thực hiện, phải thực hiện lấy ý kiến của nhà tài trợ; tuân thủ theo quy định của nhà tài trợ nên mất nhiều thời gian; Mặt khác, phía ADB yêu cầu trước khi trao thầu thì phải cơ bản hoàn thiện công tác GPMB (*có thư không phản đối về Báo cáo tái định cư dân tộc thiểu số thì Chủ đầu tư mới được trao thầu và ký hợp đồng thi công xây lắp*), do vậy tiến độ trao thầu xây lắp cũng phụ thuộc vào tiến độ GPMB các gói thầu.

Việc hỗ trợ cho DN/HTX thực hiện theo cơ chế hỗ trợ sau đầu tư do vậy chưa thể thực hiện giải ngân khi các DN/HTX chưa hoàn thành đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất.

IV . Kiến nghị

1. Đối với UBND tỉnh

Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ sung kinh phí đối ứng cho Hợp phần 3 thuộc Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn -Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn 1 Đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh.

Chỉ đạo Chủ dự án chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư của của Tiểu dự án Lạng Sơn của Tiểu dự án Lạng Sơn của Tiểu dự án Lạng Sơn; tiếp tục rà soát, tham mưu điều chỉnh Quyết định đầu tư của Dự án tổng thể (Quyết định số 1553/QĐ-UBND) và các quyết định của Hợp phần, công trình có liên quan; ký ra hạn hợp đồng dịch vụ tư vấn LIC.

2. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục để sớm khởi công công trình Đường Tân Đoàn – Tràng Các – Đồng Giáp, huyện Văn Quan; đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình: Công trình Đường Khuổi Con - Nà Nưa, xã Minh Khai - Bản Hoay, xã Hồng Thái huyện Bình Gia; Công trình Đường giao thông thôn Pò Kiên (ĐH01B) huyện Tràng Định và các hạng mục thuộc các cụm công trình thủy lợi: Mương Cốc Muống – Nà Mu, thôn Bản Tég Xã Lương Năng, huyện Văn Quan; Mương Cốc Muống – Nà Khuông, thôn Đoàn Kết xã Lương Năng, huyện Văn Quan; Mương Nà Cài, thôn Bản Hèo Xã Trấn Ninh, huyện Văn Quan; Mương Phai Lò – Nà Dài, thôn Bản Kinh xã Lương Năng, huyện Văn Quan; Mương Máy Sát, thôn Bản Noóc xã An Sơn, huyện Văn Quan; Mương Cô Siu, xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định và một số hạng mục thuộc cụm công trình huyện Bình Gia như: xây dựng đập mương Khi Căng xã Hoa Thám.

- Đối với hạng mục cung cấp dịch vụ tư vấn Chuỗi giá trị nông nghiệp và nông thôn: Làm việc với đơn vị tư vấn ARVC xác định rõ vai trò, trách nhiệm

trong việc thực hiện Hợp đồng đã ký kết; đôn đốc và có giải pháp đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các sản phẩm đầu ra theo Hợp đồng đã ký kết.

- Thực hiện điều chỉnh dự án hợp phần 3 sau khi dự án được điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh báo cáo nghiên cứu dự án BIIG1 – Lạng Sơn.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn năm 2024 và nguồn vốn ODA thực hiện dự án.

3. Đối với UBND các huyện huyện Bình Gia, Văn Quan, Tràng Định

- Khẩn trương rà soát hoàn thiện hồ sơ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án theo quy định. UBND huyện Văn Quan chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án, bàn giao 100% mặt bằng Công trình Đường Tân Đoàn - Tràng Các - Đồng Giáp, huyện Văn Quan cho chủ đầu tư trong tháng 12/2024.

- Đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện giải phóng mặt bằng vượt thẩm quyền của UBND huyện, khẩn trương tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh xem xét giải quyết dứt điểm trong năm 2024.

Trên đây là báo cáo giám sát tình hình, kết quả thực hiện Hợp phần 3 thuộc Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn - Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (bc);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, NNPTNT, TC, TNMT;
- Ban Quản lý DA ĐTXD tỉnh;
- C.PVP, các phòng thuộc VP ĐĐBQH &HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**TRƯỞNG BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
Hoàng Văn Tài**